

Số: 354 /QĐ-CĐBK

Bắc Kạn, ngày 12 tháng 8 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chương trình đào tạo ngành/nghề: Tin học ứng dụng,  
trình độ: Trung cấp

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG BẮC KẠN

Căn cứ Luật Giáo dục Nghề nghiệp số 74/2014;

Căn cứ Thông tư số: 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô – đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ quyết định số 48/QĐ - CĐBK ngày 27 tháng 4 năm 2020 của trường Cao đẳng Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động trường Cao đẳng Bắc Kạn;

Căn cứ biên bản họp của Hội đồng đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo ngành/nghề: Tin học ứng dụng, trình độ Trung cấp:

Tên nghề	Mã nghề	Khối lượng kiến thức toàn khóa học	Số tín chỉ
Tin học ứng dụng	5480206	1.620	67

(Kèm theo nội dung chương trình chi tiết)

**Điều 2.** Chương trình đào tạo được áp dụng từ năm học 2021 – 2022 đối với các lớp tuyển sinh và đào tạo từ tháng 9 năm 2021 trở đi.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, khoa Tổng hợp và Trưởng các phòng, khoa liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- BGH;
- Như Điều 3 (t/h).
- Phòng Đào tạo: Nhân, Diệu, Chung, Tùng, Ánh;

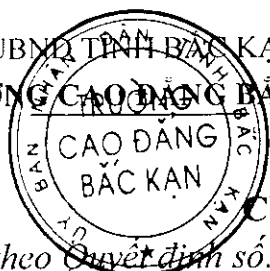
*Gửi bản giấy:*

- Phòng Đào tạo: Nhân 5 bản;
- Lưu: VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trịnh Tiên Long**



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số: 354/QĐ-CĐBK ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Bắc Kạn)

**Tên nghề:** Tin học ứng dụng

**Mã nghề:** 5480206

**Trình độ đào tạo:** Trung cấp

**Hình thức đào tạo:** Chính quy - Phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên.

**Thời gian đào tạo:**

- Đối tượng đã tốt nghiệp trung học cơ sở học song song chương trình trung cấp và hệ giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông: **02 năm**.

- Đối tượng đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp trung học cơ sở không học hệ giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông: **1,5 năm**.

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung:

- Đào tạo người lao động có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp ở trình độ trung cấp, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm kiếm việc làm hoặc tự tạo việc làm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, củng cố Quốc phòng – an ninh.

- Sau khi tốt nghiệp, học sinh có kiến thức và kỹ năng về công tác tin học, đảm đương được công việc của chuyên viên và nhân viên trong lĩnh vực CNTT.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức

+ Trang bị những nhóm kiến thức cơ bản về khoa học máy tính, kỹ thuật phần mềm, truyền thông và mạng máy tính, công nghệ thông tin và kiến thức chuyên sâu về hệ thống thông tin gồm kiến thức về toán ứng dụng đảm bảo trong tính toán, kiến trúc máy tính, nguyên lý hệ điều hành trong khoa học máy tính, một số ngôn ngữ lập trình, các hệ quản trị cơ sở dữ liệu, cấu trúc giải thuật trong công nghệ phần mềm, lý thuyết hệ thống, phân tích và thiết kế hệ thống thông tin

72

và một số hệ thống thông tin gắn liền với quản lý hành chính công.

+ Biết vận dụng các kiến thức cơ bản để triển khai xây dựng các hệ thống thông tin quản lý, khai thác, sử dụng phục vụ quản lý điều hành trong các lĩnh vực hành chính, kinh tế, và xã hội.

- *Kỹ năng*

+ Thực hiện tốt công việc tin học văn phòng.

+ Có khả năng tự cài đặt, lắp ráp, nâng cấp, bảo trì, sửa chữa máy tính.

+ Có khả năng triển khai các dự án về hệ thống thông tin, khai thác và phát triển các phần mềm phục vụ hoạt động của các cơ quan, doanh nghiệp.

+ Thiết kế, lập trình và quản trị các Website.

+ Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt; có khả năng hợp tác, làm việc nhóm và làm việc độc lập để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

- *Thái độ*

+ Có thái độ đúng đắn với nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, trung thực, có ý thức bảo vệ, bảo đảm an toàn, bảo mật, bản quyền về thông tin, có trách nhiệm với công việc được giao.

+ Có phẩm chất chính trị và đạo đức của chuyên viên làm công tác công nghệ thông tin; có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và lối sống lành mạnh, có lòng say mê, yêu nghề có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc và có ý thức trách nhiệm xã hội.

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, học viên có khả năng làm việc tại các Trung tâm Thông tin của các cơ quan Nhà nước, các công ty, doanh nghiệp. Đảm nhận được các vị trí như: nhân viên tin học văn phòng, nhân viên quản lý bảo trì sửa chữa máy tính ở các cơ quan, giảng dạy tại các trung tâm tin học, nhân viên kỹ thuật ở các công ty bán máy tính hoặc tự mở cơ sở kinh doanh.

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 23

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1620 giờ; 67 Tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1365 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 454 giờ (28,02%); Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1115 giờ (68,83%); Kiểm tra: 51 giờ (3,15%).

### 3. Nội dung chương trình:

Mã MH/MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH 01	Chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục Quốc phòng và an ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng anh	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>55</b>	<b>1365</b>	<b>360</b>	<b>967</b>	<b>38</b>
<i>II.1</i>	<i>Môn học/Mô đun cơ sở</i>	<i>12</i>	<i>210</i>	<i>105</i>	<i>98</i>	<i>7</i>
MH 07	Toán rời rạc	3	60	30	28	2
MH 08	Lập trình căn bản C	3	60	30	28	2
MH 09	Cơ sở dữ liệu	3	45	15	29	1
MH 10	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	45	30	13	2
<i>II.2</i>	<i>Mô đun chuyên môn</i>	<i>30</i>	<i>840</i>	<i>180</i>	<i>642</i>	<i>18</i>
MĐ 11	Tin học văn phòng nâng cao	4	90	30	57	3
MĐ 12	Thiết kế đồ họa bằng Corel draw	3	75	15	58	2

MĐ 13	Photoshop	3	75	30	43	2
MĐ 14	Mạng máy tính	3	75	15	58	2
MĐ 15	Kiến trúc máy tính	3	60	30	28	2
MĐ 16	Thực hành lắp ráp, cài đặt	5	120	30	85	5
MĐ 17	Thiết kế Web	3	75	30	43	2
MĐ 18	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	270	
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn</b>	<b>13</b>	<b>315</b>	<b>75</b>	<b>227</b>	<b>13</b>
MĐ-KNS1	Kỹ năng sống 1	1	30		28	2
MĐ-KNS2	Kỹ năng sống 2	1	30		28	2
MĐ 19	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	3	60	30	28	2
MĐ 20	Cài đặt và sử dụng các phần mềm văn phòng thông dụng	3	75	15	57	3
MĐ 21	Cài đặt, thiết lập, quản lý và vận hành mạng LAN	3	75	15	58	2
MĐ 22	Đồ hoạ ứng dụng	4	90	30	57	3
MĐ 23	Lập trình trên Windows	4	90	30	57	3
MĐ 24	Bảo trì hệ thống máy tính	4	90	30	57	3
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>67</b>	<b>1620</b>	<b>454</b>	<b>1115</b>	<b>51</b>
<b>TỶ LỆ</b>				<b>28.02%</b>	<b>68.83%</b>	<b>3.15%</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành 06 môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, các trường cần tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa với một số nội dung và thời gian cụ thể sau:

\* Nội dung:

- Học Chính trị đầu khóa
- Phổ biến các qui chế đào tạo nghề, nội qui của trường và lớp học

- Văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao
- Học tập, đọc sách, báo trên thư viện
- Đi thực tế theo nội dung của từng môn học.

\* Thời gian: Thời gian hoạt động ngoại khoá được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá vào thời điểm thích hợp.

#### 4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTĐ ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy môn học hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp và quy định của Trường Cao đẳng Bắc Kạn.

#### 4.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp

Hiệu trưởng căn cứ kết quả các môn học/mô đun và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng theo quy định hiện hành.

#### 4.5. Hướng dẫn khác

\* *Bố trí thời gian học trong tuần:*

- Lý thuyết, thực hành và tích hợp:

+ Đối tượng đã tốt nghiệp trung học cơ sở học song song chương trình trung cấp và hệ giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tối đa 30 giờ/tuần. Thời gian nghỉ hè hệ giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông có thể bố trí học tối đa 40 giờ/tuần

+ Đối tượng đã học xong trung học phổ thông hoặc tốt nghiệp trung học cơ sở không học hệ giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tối đa 40 giờ/tuần

- Thực tập: Tối đa 40 giờ/tuần

- Việc lựa chọn hình thức thực hành tại cơ sở cũng như phân bổ thời gian thực hành tùy điều kiện của trường có thể chia thành các đợt thực hành với thời lượng hợp lý, đảm bảo về thời lượng và các mục tiêu, nội dung cơ bản nói trên./.

\* *Hướng dẫn phân modul tự chọn:*

Trong quá trình thực hiện chương trình, căn cứ nhu cầu người học, nhu cầu thực tiễn tại địa phương, doanh nghiệp và thực tiễn tình hình cơ sở vật chất nhà

trường sẽ tiến hành lựa chọn trong các mô đun trong chương trình tự chọn với tổng số giờ tối đa là 315 giờ. *ph*

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**\*Trịnh Tiến Long**



**PHỤ LỤC 04: SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC/MÔ ĐUN**

Tên trường: Trường Ứng Dụng

Mã trường: 480206

Học kỳ I  
CAO ĐẲNG  
BẮC KẠN  
390 tiết

Học kỳ II  
435 tiết

Học kỳ III  
435 tiết

Học kỳ IV  
360 tiết

